TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-PT
Ngày 11-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Hồng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Trung Vân

Ông Chu Long Kiếm

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/HSPT ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 15/6/1979 tại tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, khu N, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Văn T1 và bà: Chu Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/6/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Bản án số: 88/2006/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa án, ngày 26/11/2009 bị đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 137 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo đã chấp hành xong, ngày 25/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số: 28/2012/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong, đã được xóa án; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2017 đến nay, có mặt.

- Bị hại không có kháng cáo:

Ông Nông Vũ H, sinh năm 1953; trú tại: Đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T thuê phòng trọ của ông Nông Vũ H. Trong thời gian ở trọ, Hoàng Văn T đã nhiều lần đưa người lạ đến chơi, vì vậy ông Nông Vũ H không muốn cho Hoàng Văn T thuê và bảo Hoàng Văn T đi thuê chỗ khác nhưng Hoàng Văn T không đi thuê chỗ khác mà vẫn tiếp tục ở phòng trọ của nhà ông H. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/12/2017 ông Nông Vũ H đến phòng trọ của Hoàng Văn T và nói "Ngày mai phải trả phòng trọ" thì Hoàng Văn T khép cửa phòng lại nói vọng ra với vẻ bực tức. Ông Nông Vũ H đẩy cửa phòng và hỏii Hoàng Văn T vừa nói gì, rồi hai bên cãi nhau thì ông Nông Vũ H yêu cầu Hoàng Văn T "Phải chuyển ra khỏi phòng trọ ngay". Nghe ông Nông Vũ H nói vậy, Hoàng Văn T cầm lấy con dao (loại dao thường dùng để thái thịt) đặt ở trong phòng trọ đi ra chỗ ông Nông Vũ H đang đứng ở cửa phòng và dùng tay phải chém một nhát trúng vào đầu gối trái của ông Nông Vũ H làm ông bị ngã xuống đất. Sau đó Hoàng Văn T đi vào phòng, còn ông Nông Vũ H được người thân trong gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn để điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (tại thời điểm) số 302/2017/Tgt, ngày 08/12/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn, xác định ông Nông Vũ H bị thương tích đầu gối trái dài 10 cm đã được khâu xử trí, hiện tại đang đặt ống dẫn lưu tỷ lệ 5% (Năm phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định (bổ sung) số 12/2018/Tgt, ngày 10/01/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nông Vũ H (cộng lùi) là 52% (năm mươi hai phần trăm). Cụ thể: Sẹo vết thương vùng gối trái tỷ lệ 09%; sẹo dẫn lưu vùng gối trái, tỷ lệ 01%; cứng khớp gối trái, mất vận động cẳng chân, bàn chân trái, tỷ lệ 38%; tổn thương nhánh thần kinh mác nông, thần kinh mác chung và thần kinh hiển là nhánh của thần kinh đùi trái, tỷ lệ 14%.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HS - ST ngày 27/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm a khoản 1; điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên phần dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Ngày 02/4/2018, bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn T giữ nguyên kháng cáo, lý do bị cáo hợp đồng thuê phòng trọ với ông Nông Vũ H chưa hết thời gian, nhưng ông H nhiều lần đến yêu cầu không cho bị cáo trọ và còn đến nơi bị cáo làm việc đặt vấn đề không cho bị cáo làm việc. Ngay tối hôm xảy ra sự việc do ông H buộc bị cáo phải rời phòng trọ ngay nên bị cáo bị ức chế mới hành động như vậy. Theo bị cáo vụ án xảy ra nguyên nhận cũng do ông H có một phần lỗi nhưng bản án sơ thẩm chưa xem xét, xử phạt bị cáo mức án 7 năm tù là quá nặng.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T thấy rằng bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do đó mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa ngày hôm nay, các tình tiết mà bị cáo đưa ra đều đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ, ngoài ra bị cáo không đưa ra được tình tiết mới nào khác. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Văn T cho rằng đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận hậu quả thương tích 52% của ông Nông Vũ H là do bị cáo đã dùng dao chém gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 06/12/2017, thời điểm Bộ luật hình sự 2015 chưa có hiệu lực, nhưng xét thấy khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 nhẹ hơn so với khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo là đã áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội phù hợp với nội dung tinh thần Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về Thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi vụ án xảy ra, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho ông Nông Vũ H theo thiệt hại thực tế do hai bên thỏa thuận được xác định tại phiên tòa là 68.400.000đ, gia đình bị cáo mới bồi thường cho bị hại 5.000.000đ (Năm triệu đồng), nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đến hoàn cảnh khó khăn về kinh tế của bị cáo, áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy

định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 " Người phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại" quyết định mức hình phạt 7 năm tù là phù hợp. Lý do kháng cáo bị cáo nêu tại phiên tòa hôm nay không có cơ sở chấp nhận. Vì vậy đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T thực hiện trước 0 giờ ngày 01/01/2018 bản án sơ thẩm căn cứ diểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc Thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp với nội dung tinh thần Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về Thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nhưng khi áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo bản án sơ thẩm áp dụng các Điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 là chưa đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc Thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vấn đề này Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2018/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo, cụ thể:

Áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc Thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134, của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 (bảy) năm tù về tội Cố ý gây thương tích , thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2017.

2.Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án .

Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm để sung quỹ Nhà nước.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- CCTHADS thành phố L;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Hồng